

KẾ HOẠCH
Công tác y tế trường học trên địa bàn huyện

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch số 3079/KH-GDDĐT-CTTT ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học năm học 2020-2021;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; bảo đảm tất cả học sinh trên địa bàn được phát triển, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống, góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Yêu cầu

Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các trường học triển khai, thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh; chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Đề cao trách nhiệm, tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Lời kêu gọi đoàn kết để chiến thắng đại dịch Covid-19 của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng; các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch bệnh, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là, nắm chắc tình hình, dự báo, chủ động và phối hợp chặt chẽ, xây dựng kế hoạch, kịch bản, kịp thời đề ra các giải pháp hữu hiệu sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong trường học.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học:

2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, các điều kiện vệ sinh trường học; đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

2.2. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh trong trường học; đẩy mạnh tuyên truyền cho cha mẹ học sinh và vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định; phấn đấu đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

2.3. Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố tổ chức thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm trong cơ sở giáo dục.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ Giáo dục Đào tạo; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức bữa ăn bán trú trong các nhà trường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản cho học sinh; chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc cho trẻ uống sữa, sản phẩm sữa cho trẻ em, học sinh phải đảm bảo chất lượng theo quy định;

- Tăng cường công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học, chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; xây dựng, hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; bảo đảm nước uống cho học sinh và điều kiện nhà vệ sinh trường học; tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường học; giải quyết tình trạng mất vệ sinh trường học.

2.4. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, tư vấn và chăm sóc sức khỏe tâm thần; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá (31/5), Ngày Vệ sinh yêu nước (02/7); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; tháng hành động vì trẻ em (từ ngày 01 - ngày 30/6) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Là đơn vị thường trực, chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo về công tác y tế trường học.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác y tế trường học đúng thành phần theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra công tác y tế trường học, tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học báo cáo Ban Chỉ đạo công tác y tế trường học theo định kỳ hằng năm.

- Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội huyện thực hiện tốt công tác bảo hiểm y tế học sinh. Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai và thực hiện công tác y tế trường học.

2. Các đơn vị trường học trực thuộc huyện:

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thực hiện tốt những nội dung trọng tâm trong kế hoạch này, cụ thể:

2.1. Về thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT:

a) Về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiểm tra sức khỏe ban đầu cho học sinh:

- Tổ chức công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tại các cơ sở giáo dục.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Tổ chức truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

b) Về công tác phòng, chống dịch bệnh:

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, dịch bệnh Covid-19; chủ động phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh khi học tập và rèn luyện tại trường. Cập nhật, theo dõi, liên hệ thường xuyên với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 địa phương và Trung tâm Y tế huyện để có những biện pháp phòng, chống dịch bệnh hữu hiệu, kịp thời và phù hợp với từng thời điểm cụ thể.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018 - 2025. Thường xuyên khai thông cống rãnh, tuyệt đối không để nước tù đọng, tạo điều kiện cho lăng quăng phát triển. Chú ý vệ sinh ngoại cảnh; vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải - rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cá nhân, sinh hoạt chung; các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân học sinh,...

- Tăng cường tuyên truyền về cách phòng, chống các loại dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh. Phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện tiêm chủng vắc-xin phòng bệnh và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch.

- Đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các đơn vị trường học.

- Thực hiện giám sát và báo cáo đầy đủ kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong trường học. Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học tại các trường học trên địa bàn.

c) Về tình trạng dinh dưỡng học sinh:

- Tổ chức thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh ngay từ đầu năm học, từ đó có biện pháp can thiệp tích cực đối với học sinh suy dinh dưỡng và đối tượng thừa cân, béo phì. Thực hiện tăng cường vận động cho học sinh, có chế độ dinh dưỡng phù hợp đối với học sinh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Sử dụng muối i-ốt hoặc gia vị có bổ sung i-ốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

- Thực hiện dinh dưỡng hợp lý với các nội dung: dinh dưỡng phù hợp với lứa tuổi học sinh, tăng cường vận động cho trẻ em lứa tuổi học sinh, hướng dẫn và quản lý học sinh bị suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì tại trường.

- Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

- Triển khai thực hiện đầy đủ Chương trình Sữa học đường.

d) Về đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhân viên y tế phục vụ công tác y tế trường học:

- Phòng y tế trường học:

+ Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Phòng y tế của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi;

+ Có sổ khám bệnh; sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo đúng quy định.

- Nhân viên y tế trường học:

+ Phải có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các trường học bố trí nhân viên y tế trường học đáp ứng quy định hoặc

ký hợp đồng với Trạm Y tế địa phương hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Phải được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định.

2.2. Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học:

a) Văn bản quy định an toàn thực phẩm:

- Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

- Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Kế hoạch liên tịch số 2908/KHLT-BQLATTP-GDĐT ngày 11/9/2020 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Giáo dục và Đào tạo về bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2020 đến hết năm 2022.

b) Thực hiện chuẩn an toàn thực phẩm:

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm kiểm soát, đảm bảo thực phẩm cung cấp cho các bếp ăn, nhà ăn và cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căn tin trong trường học phải bảo đảm an toàn theo quy định (tuân thủ quy định về giới hạn vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y, kim loại nặng, sử dụng chất phụ gia thực phẩm,...) và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng (thông qua hóa đơn, chứng từ của các cơ sở sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm). Khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu thực phẩm an toàn, đảm bảo kiểm soát được nguồn gốc thực phẩm được sử dụng tại các bếp ăn, căn tin các trường học, nguồn thực phẩm được chế biến trong trường học phải đạt một trong các chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO22000, “Chuỗi thực phẩm an toàn”, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc các chứng nhận quốc tế khác về an toàn thực phẩm. Có các giải pháp tự kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn, căn tin trong trường học.

- Ngoài ra, đối với các bếp ăn tập thể, căn tin trong trường học cần đảm bảo các yêu cầu tại Điều 28, Điều 29 và Điều 30 Luật An toàn thực phẩm quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Đảm bảo 100% trường học có bếp ăn tập thể, căn tin không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai thí điểm mô hình cung cấp sản phẩm bảo đảm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn đạt chứng nhận HACCP, ISO 22000:2005, VietGap, GlobalGap,... và truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm tại các đơn vị trường học.

c) Hoạt động kiểm tra, giám sát:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Phòng Y tế tổ chức kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học trên địa bàn huyện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giám sát quá trình chế biến, tiếp phẩm cũng như giá thành của từng bữa ăn của học sinh hàng ngày. Tổ chức kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên, bảo mẫu thực hiện công tác cấp dưỡng, ăn uống cho học sinh trong các căng tin, bếp ăn tập thể,...

d) Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

Hiệu trưởng trường học chịu trách nhiệm trước cha mẹ học sinh, cơ quan quản lý, cơ quan thẩm quyền trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm tăng cường dinh dưỡng hợp lý cho học sinh, cụ thể:

- Trong công tác quản lý căn tin:

+ Không bán những mặt hàng đồ chơi, kẹo bánh trôi nổi, không rõ nguồn gốc, không xuất xứ và không rõ hạn sử dụng.

+ Không quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có gas và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học.

+ Không dùng vật liệu nhọn, sắc để xiên, ghim đồ ăn (ví dụ: que tre nhọn,...).

+ Chỉ hợp đồng với các đơn vị, cá nhân kinh doanh căn tin trường học khi đơn vị, cá nhân đó cam kết bán hàng hợp vệ sinh, xuất xứ rõ ràng, chất lượng và đạt tiêu chuẩn. Thực phẩm phải có hợp đồng mua bán và hóa đơn tài chính hợp lệ; sản phẩm đông vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh, an toàn. Tất cả nhân viên làm việc ở căn tin đều phải khám sức khỏe theo quy định.

- Trong công tác quản lý bếp ăn tập thể:

+ Bếp ăn phải có chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực; cơ sở vật chất phục vụ bán trú đảm bảo đúng quy định bếp một chiều, địa điểm bếp ăn phải bố trí ở nơi vệ sinh, môi trường thông thoáng, sạch sẽ. Trang thiết bị và dụng cụ chế biến thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, dễ chùi rửa và phân biệt dụng cụ sống - chín. Thức ăn nấu chín phải có dụng cụ che đậy.

+ Hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm theo đúng quy định chuẩn an toàn thực phẩm.

+ Thực hiện kiểm tra 3 bước theo quy định: nguồn thực phẩm đầu vào, khi chế biến, lúc thành phẩm trước khi cho học sinh ăn. Tất cả các bước đều phải do Ban Giám hiệu, bếp trưởng hoặc nhân viên y tế giám sát nhận xét vào sổ theo dõi hàng ngày. Tất cả nhân viên làm việc ở bếp ăn và căn tin đều phải tham dự lớp tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe theo quy định.

+ Công khai các đơn vị cung cấp nguyên liệu cho bếp ăn đến cha mẹ học sinh vào đầu năm học, nếu có thay đổi đơn vị cung cấp thì phải thông báo công khai để cha mẹ học sinh được biết.

+ Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: các trường tiểu học có bếp ăn bán trú áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” của Ajinomoto tại các đơn vị trường tiểu học.

2.3. Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh:

- Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế tại các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh trong việc thực hiện bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trong việc sử dụng kinh phí bảo hiểm y tế trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thực hiện công tác y tế tại các trường học theo đúng quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2.4. Công tác đánh giá thi đua y tế trường học:

- Tự đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT); trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động hoạt động y tế trong năm học theo mẫu báo Phụ lục 02 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Các đơn vị trường học thực hiện công tác y tế trường học từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của các đơn vị.

- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

Trên đây là kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng GD và ĐT;
- Phòng Y tế;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn huyện;
- VP: CVP, PCVP/TH
- Lưu: VP, P.

[Chữ ký]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Xuân

